

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN TRẺ EM

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN
NĂM 2023

Hải Phòng, năm 2024

A - THÔNG TIN CHUNG VỀ BỆNH VIỆN

Bệnh viện: TRẺ EM HẢI PHÒNG

Địa chỉ chi tiết: Phố Việt Đức – Lãm Hà – Kiến An – Hải Phòng

Tuyến trực thuộc: Thành phố

Cơ quan chủ quản: Sở Y tế

Hạng bệnh viện: Hạng I

Loại bệnh viện: Chuyên khoa nhi

B - TÓM TẮT CÔNG VIỆC TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN

Bệnh viện đã tiến hành thành lập Đoàn tự kiểm tra bệnh viện theo Quyết định số 1629/QĐ-BVTE ngày 11 tháng 10 năm 2023, Giám đốc Bệnh viện ký.

I. Nội dung kiểm tra gồm:

1. Nội dung 01: Cung cấp thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện trong 12 tháng (từ 01/01/2023 đến 31/12/2023) và nhập trên phần mềm Quản lý Kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện www.qlbv.vn/ktbv

Bao gồm:

- Thông tin chung
- Hoạt động chuyên môn
- Hoạt động tài chính (bao gồm số liệu về thanh quyết toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT của bệnh viện)
- Số liệu nhân lực tổng hợp (có thông tin giới nữ chia theo các đối tượng nhân lực và trình độ)
- Cơ cấu tổ chức bệnh viện
- Danh mục dịch vụ và bảng giá kỹ thuật
- Danh mục kiểm kê trang thiết bị
- Danh sách người hành nghề, đăng ký hành nghề, thôi hành nghề
- Số liệu kiểm kê thuốc trong bệnh viện
- Số liệu báo cáo mô hình bệnh tật ICD-10
- Kết quả đánh giá chất lượng theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam

2. Nội dung 2: Đánh giá chất lượng bệnh viện

Áp dụng theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng bệnh viện.

3. Nội dung 3: Khảo sát hài lòng người bệnh và toàn bộ nhân viên y tế.

Áp dụng theo các mẫu phiếu khảo sát và tài liệu hướng dẫn phương pháp khảo sát hài lòng (ban hành kèm theo Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

Thực hiện khảo sát sự hài lòng của người bệnh nội trú, ngoại trú (mỗi nhóm 30 người) và toàn bộ nhân viên y tế (khuyết danh), nhập phiếu trên phần mềm trực tuyến <https://chatluongbenhvien.vn>

4. Nội dung 4: Kiểm tra sự sẵn sàng công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh

5. Nội dung 5: Kiểm tra tình hình áp dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

Kiểm tra các nội dung liên quan đến phát triển công nghệ thông tin như sau:

- Việc thực hiện đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến
- Việc triển khai khám chữa bệnh từ xa
- Việc áp dụng bệnh án điện tử, kê đơn điện tử

6. Nội dung 6: Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý

- Công văn số 488/KCB-QLCL&CDT ngày 25 tháng 4 năm 2023 vv Bảo đảm công tác khám, chữa bệnh trong dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5/2023 và Giỗ Tổ Hùng Vương. Kiểm tra <http://cdc.kcb.vn>

- Công văn số 616/KCB-QLCL&CDT ngày 21 tháng 5 năm 2023 về việc phòng, chống nắng nóng cho người bệnh và nhân viên y tế tại cơ sở khám bệnh. Kiểm tra trên thực tế.

- Công văn số 1808/KCB-QLCL&CDT ngày 22 tháng 12 năm 2023 V/v Tăng cường công tác phòng chống rét cho người bệnh và người nhà người bệnh. Kiểm tra trên thực tế.

- Công văn số 1268/KCB-QLCL&CDT ngày 22 tháng 9 năm 2023 V/v rà soát, báo cáo tình hình KCB vào ngày Thứ 7, Chủ nhật tại cơ sở KCB. Kiểm tra <https://chatluongbenhvien.vn/cv1268>

- Công văn số 1303/KCB-NV ngày 29 tháng 9 năm 2023 v/v đánh giá thực

hiện tình hình cung ứng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Có bằng chứng đã báo cáo trên phần mềm trực tuyến.

- Công văn số 1489/KCB-QLCL&CĐT ngày 1 tháng 11 năm 2023 V/v báo cáo tổng kết 10 năm triển khai Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện. Kiểm tra <https://chatluongbenhvien.vn/cv1489>

- Có gửi Poster dự thi tới Sở Y tế và Ban tổ chức Diễn đàn Quốc gia chất lượng bệnh viện lần thứ V. Có bằng chứng đã gửi poster - Sở Y tế tổng hợp.

Nội dung 7: Tình hình thực hiện Thông tư 13/2023/TT-BYT Quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước cung cấp

II. Phương pháp kiểm tra

Quan sát thực tế, phỏng vấn, kiểm tra số liệu, sổ sách...dựa trên các mẫu phiếu tự đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện phiên bản 2.0, phiếu khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế; tình hình triển khai thực hiện đặt lịch hẹn khám chữa bệnh trực tuyến, triển khai khám chữa bệnh từ xa, áp dụng bệnh án điện tử, kê đơn điện tử; thống kê số giường yêu cầu bệnh viện, số lượng bác sĩ tham gia khám chữa bệnh yêu cầu, đối tượng bảo hiểm...

III. Kết quả kiểm tra

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa	BV tự chấm
1.	Thông tin, số liệu hoạt động bệnh	- Nhập đầy đủ thông tin: 10 điểm - Nhập thiếu: 3 điểm - Không nhập: 0 điểm	10	10
2.	Đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh	Kết quả đánh giá mức chất lượng nhân với 40	150	$4.29 \times 40 = 171.6$
3.	Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế	- Tỷ lệ % hài lòng NB nội trú quy ra theo thang điểm 10	10	10
		- Tỷ lệ % hài lòng NB ngoại trú quy ra theo thang điểm 10	10	9.9

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa	BV tự chấm
		- Tỷ lệ % hài lòng NVYT quy ra thang điểm 10	10	9.9
4.	Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh	- Có ít nhất 2 bác sĩ được đào tạo về hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên:	5	5
		- Có khoa hồi sức tích cực, đơn vị có ít nhất 3 bác sĩ chuyên khoa cấp cứu, hồi sức tích cực trở lên	5	5
5.	Áp dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh	Có áp dụng CNTT đặt lịch hẹn khám trước, tỷ lệ đến khám sử dụng dưới 50%	10	5
		Có triển khai hội chẩn, khám chữa bệnh từ xa, kết nối tuyến trên , tuyến dưới	10	10
		Việc áp dụng bệnh án điện tử, kê đơn điện tử Khá, đã áp dụng bệnh án điện tử cho trên 50% module	10	5
6.		1. Đã thực hiện công văn số 488/KCB-QLCL&CĐT ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc Bảo đảm công tác khám, chữa bệnh trong dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5/2023 và Giỗ Tổ Hùng Vương	3	3

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa	BV tự chấm
	Kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý	2. Đã thực hiện công văn số 616/KCB-QLCL&CĐT ngày 21 tháng 5 năm 2023 về việc phòng, chống nắng nóng cho người bệnh và nhân viên y tế tại cơ sở khám bệnh	3	3
		3. Đã thực hiện công văn số 1808/KCB-QLCL&CĐT ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc Tăng cường công tác phòng chống rét cho người bệnh và người nhà người bệnh	3	3
		4. Đã thực hiện công văn số 1268/KCB-QLCL&CĐT ngày 22 tháng 9 năm 2023 về việc rà soát, báo cáo tình hình KCB vào ngày Thứ 7, Chủ nhật tại cơ sở KBCB	3	3
		5. Đã thực hiện công văn số 1303/KCB-NV ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc đánh giá thực hiện tình hình cung ứng thuốc tại cơ sở khám	3	3
		6. Đã thực hiện công văn số 1489/KCB-QLCL&CĐT ngày 1 tháng 11 năm 2023 về việc báo cáo tổng kết 10 năm triển khai Bộ tiêu chí chất	5	5

STT	Nội dung đánh giá	Cách tính	Điểm tối đa	BV tự chấm
		Công văn áp dụng điểm thưởng: Có gửi Poster dự thi tới Sở Y tế và Ban tổ chức Diễn đàn Quốc gia chất lượng bệnh viện lần thứ V	3	3
7.	Tình hình thực hiện Thông tư 13/2023/TT-BYT Quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước cung cấp	Bệnh viện thực hiện đúng theo thông tư 13/2023/TT-BYT:	Không quy đổi thành điểm	
Tổng			280	264.4/280

III. Tự đánh giá về các ưu, nhược điểm và vấn đề tồn tại chất lượng bệnh viện

1. Ưu điểm

1.1 Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện

Bệnh viện đã nhập số liệu đầy đủ chính xác lên phần mềm Quản lý Kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện [www.qlcl.vn/ktbv](http://www qlcl.vn/ktbv) theo đúng yêu cầu tại Quyết định số 4747/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 29/12/2023 về việc Ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2023.

1.2 Đánh giá Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện

Điểm trung bình năm 2023 bệnh viện đạt được là 4.29 điểm.

Các nhóm tiêu chí đạt điểm cao:

- Nhóm tiêu chí chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn người bệnh.
- Nhóm tiêu chí điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh
- Nhóm tiêu chí môi trường chăm sóc người bệnh.
- Nhóm tiêu chí quyền và lợi ích người bệnh
- Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn
- Nhóm tiêu chí cung ứng và sử dụng thuốc.
- Các tiêu chí luôn luôn được chú trọng, duy trì và nâng cao.
- B3.4: Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn
- B4.4: Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận
- A1.2: Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật
- B3.1: Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế
- C2.1: Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học
- C4.3: Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay
- D3.1: Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện
- Các tiêu chí nâng điểm so với năm 2022:

• **Từ mức 4 lên mức 5**

- A1.3: Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh
- A2.4: Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý
- A3.2: Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp
- A4.5: Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời
- C4.4: Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện
- D3.2: Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện

• **Từ mức 3 lên mức 4**

- C1.2 Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ
- C3.2 Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn
- C7.5 Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện

1.3 Khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế

- Bệnh viện hàng năm đã xây dựng kế hoạch khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế
- Năm 2023 phòng Quản lý chất lượng đã thực hiện được 1997 phiếu khảo sát người bệnh nội, ngoại trú và nhân viên y tế trong đó có:

- + Bệnh nhân ngoại trú 544 phiếu
- + Bệnh nhân nội trú: 737 phiếu
- + Nhân viên y tế: 716 phiếu

- Các tiêu mục có tỷ lệ hài lòng thấp, các ý kiến góp ý của bệnh nhân, người nhà bệnh nhân và nhân viên y tế được phòng QLCL tổng hợp kịp thời báo cáo Ban giám đốc, Hội đồng QLCL đưa ra các biện pháp khắc phục nâng cao tỷ lệ hài lòng người bệnh và nhân viên y tế.

- Trong đợt tự kiểm tra chất lượng bệnh viện, phòng QLCL thực hiện khảo sát hài lòng của người bệnh nội trú, ngoại trú, (mỗi nhóm 30 người) và toàn bộ nhân viên y tế. Kết quả phòng QLCL đã đẩy lên phần mềm của BHYT và tổng hợp điểm để báo cáo.

- Bệnh viện đã triển khai khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế bằng hình thức điện tử, quét mã QR

1.4 Kiểm tra công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh

Bệnh viện đã thành lập khoa Hồi sức tích cực và chống độc. Các bác sĩ, điều dưỡng được tham gia các khóa học về hồi sức tích cực từ 3 tháng trở lên.

1.5 Áp dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

- Bệnh viện đã triển khai đặt lịch hẹn khám trước tại trang Web chính thức của bệnh viện

- Có triển khai hội chẩn, khám chữa bệnh từ xa, kết nối tuyến trên (các bệnh viện tuyến trung ương như bệnh viện Nhi Trung ương, Bạch mai, Huyết học truyền máu trung ương...), tuyến dưới

- Bệnh viện đang triển khai tích cực bệnh án điện tử, đã áp dụng bệnh án điện tử cho 50% module

1.6 Kiểm tra việc phản hồi, triển khai thực hiện một số văn bản phục vụ công tác quản lý

Bệnh viện luôn cập nhật kịp thời và thực hiện đầy đủ tất cả các công văn chỉ đạo của Bộ Y tế, Cục Quản lý khám chữa bệnh, Sở Y tế...

Bệnh viện đã thực hiện đầy đủ 6/6 công văn yêu cầu kiểm tra

• Công văn số 488/KCB-QLCL&CDT ngày 25 tháng 4 năm 2023 vv Bảo đảm công tác khám, chữa bệnh trong dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5/2023 và Giỗ Tổ Hùng Vương.

Bệnh viện đã có công văn 286/TB-BV ngày 14/04/2023 của Giám đốc bệnh viện về việc tăng cường công tác khám chữa bệnh trong dịp nghỉ Lễ Giỗ tổ Hùng vương, Chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 01/05/2023.

Bệnh viện đã triển khai chế độ trực, cấp cứu, báo cáo theo đúng chỉ đạo của công văn số 488/KCB-QLCL&CDT.

- Công văn số 616/KCB-QLCL&CDT ngày 21 tháng 5 năm 2023 về việc phòng, chống nắng nóng cho người bệnh và nhân viên y tế tại cơ sở khám bệnh.

Bệnh viện trang bị đầy đủ máy điều hòa, quạt ở phòng bệnh nhân điều trị nội trú.

Tất cả các khoa lâm sàng đều có máy lọc nước nóng, lạnh tự động cung cấp nước uống đầy đủ cho bệnh nhân

Tại khu khám bệnh bố trí khu ngồi chờ khám bệnh có quạt, điều hòa, đầy đủ ghế ngồi, máy lọc nước uống nóng lạnh tự động.

Bệnh viện bố trí mái che ở các khu vực quy định dừng xe để tránh nắng nóng cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đến khám hoặc ngồi đợi đón xe...

- Công văn số 1808/KCB-QLCL&CDT ngày 22 tháng 12 năm 2023 V/v Tăng cường công tác phòng chống rét cho người bệnh và người nhà người bệnh.

100% người bệnh được nằm điều trị trong phòng bệnh đảm bảo kín gió.

Bệnh viện trang bị đầy đủ đệm, chăn cho tất cả các giường bệnh.

Tất cả nhà tắm đều được trang bị bình nóng lạnh cung cấp nước nóng cho người bệnh và người nhà người bệnh.

Khu khám bệnh bảo đảm kín gió.

- Công văn số 1268/KCB-QLCL&CDT ngày 22 tháng 9 năm 2023 V/v rà soát, báo cáo tình hình KCB vào ngày Thứ 7, Chủ nhật tại cơ sở KBCB. Có bằng chứng đã báo cáo trên phần mềm trực tuyến.

Bệnh viện đã báo cáo đầy đủ trên phần mềm (Phụ lục 6: Bằng chứng báo cáo trên phần mềm)

- Công văn số 1303/KCB-NV ngày 29 tháng 9 năm 2023 v/v đánh giá thực hiện tình hình cung ứng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Có bằng chứng đã báo cáo trên phần mềm trực tuyến.

Bệnh viện đã báo cáo đầy đủ trên phần mềm (Phụ lục 6: Bằng chứng báo cáo trên phần mềm)

- Công văn số 1489/KCB-QLCL&CDT ngày 1 tháng 11 năm 2023 V/v báo cáo tổng kết 10 năm triển khai Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện. Có bằng chứng đã báo cáo trên <https://chatluongbenhvien.vn/cv1489>.

Bệnh viện đã báo cáo đầy đủ trên phần mềm (Phụ lục 6: Bằng chứng báo cáo trên phần mềm)

- Bệnh viện có gửi Poster dự thi tới Sở Y tế và Ban tổ chức Diễn đàn Quốc gia chất lượng bệnh viện lần thứ V.

Phụ lục 6: Poster dự thi

1.7 Tình hình thực hiện Thông tư 13/2023/TT-BYT Quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước cung cấp

Bệnh viện đang trong lộ trình xây dựng giá dịch vụ yêu cầu theo Thông tư 13/2023/TT-BYT. Các dịch vụ giá yêu cầu đã được các cấp có thẩm quyền ban hành phê duyệt, bệnh viện công bố công khai, minh bạch danh mục, mức giá để người dân, người bệnh biết, lựa chọn sử dụng dịch vụ trên cơ sở thỏa thuận, tự nguyện giữa người sử dụng dịch vụ và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm người bệnh được khám bệnh, chữa bệnh theo đúng phác đồ điều trị đã được ban hành.

Căn cứ vào số lượng giường bệnh/ 1 phòng, phòng điều trị yêu cầu của bệnh viện chia làm 4 loại:

- 1 Giường/ 1 phòng
- 2 Giường/ 1 phòng
- 3 Giường/ 1 phòng
- 4 Giường/ 1 phòng

Đảm bảo tiêu chí một phòng điều trị tối đa không quá 04 giường; đảm bảo diện tích sàn xây dựng/1 giường theo quy định tại Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 4470:2012;

Năm 2023 tổng số giường bệnh yêu cầu của bệnh viện là 125 giường đảm bảo số giường bệnh yêu cầu không quá 20% so với tổng số giường bệnh thực hiện bình quân của năm trước liền kề (năm 2022 tổng số giường bệnh thực hiện bình quân 523 giường)

Hiện tại tổng nhân lực bác sĩ là 143 bác sĩ trong đó:

- PGS-TS: 1

- Tiến sĩ: 3
- Thạc sĩ: 11
- Chuyên khoa II: 17
- Chuyên khoa I: 32
- Bác sĩ: 79

Các bác sĩ có trình độ chuyên môn sau Đại học như Tiến sĩ, CKII, CKI, thạc sĩ đều được bố trí tham gia khám chữa bệnh đồng đều tất cả các khoa lâm sàng theo đúng chuyên ngành đào tạo. Các bác sĩ sẽ khám chữa bệnh tại khoa và tham gia khám chuyên gia, khám yêu cầu theo lịch phân công cụ thể của bệnh viện nên đảm bảo tiêu chí các chuyên gia, thầy thuốc giỏi của bệnh viện dành thời gian tối thiểu 70% để khám bệnh chữa bệnh cho người bệnh có thể bảo hiểm y tế, không có thể bảo hiểm y tế nhưng không sử dụng dịch vụ theo yêu cầu.

2. Tự đánh giá về các nhược điểm, vấn đề tồn tại

2.1. Thực hiện bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện

Còn 9 tiêu chí đạt mức 3:

- A1.6 Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện
- B1.2 Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện
- B1.3 Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện
- B4.1 Xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai
- B4.3 Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện
- C1.2 Bảo đảm an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy
- C8.2 Thực hiện quản lý chất lượng các xét nghiệm
- D1.1 Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện
- D3.3 Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện

2.2 Áp dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

- Tỷ lệ người đến khám có sử dụng dịch vụ đặt lịch hẹn khám trước tại trang Web bệnh viện còn thấp dưới 50%.
- Chưa áp dụng hoàn toàn bệnh án điện tử toàn bệnh viện

IV. Giải pháp, lộ trình, thời gian cải tiến chất lượng

- Xây dựng, thực hiện và giám sát kế hoạch cải tiến chất lượng thường xuyên liên tục.

- Tiếp tục thực hiện hoàn thành các tiêu mục chưa đạt

- Năm 2024 bệnh viện sẽ tăng cường áp dụng Công nghệ thông tin:

+ Triển khai hoàn toàn bệnh án điện tử

+ Triển khai các biện pháp tăng cường hiệu quả dịch vụ Đặt lịch hẹn trước trên trang Web bệnh viện

VI. Kết luận, cam kết của bệnh viện cải tiến chất lượng

Thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế về công tác kiểm tra bệnh viện năm 2023 dựa theo “Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng Bệnh viện” của Bộ Y tế. Bệnh viện Trẻ em đã thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức triển khai tự kiểm tra bệnh viện và kết quả đạt 4.29 điểm.

Bệnh viện cam kết thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ, chú trọng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tiếp tục cải tiến chất lượng bệnh viện.

VII. Phụ lục kèm theo

Phụ lục 1. Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện

Phụ lục 2. Kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023.

Phụ lục 3. Kết quả khảo sát hài lòng người bệnh và toàn bộ nhân viên y tế.

Phụ lục 4. Công tác cấp cứu, hồi sức tích cực người bệnh

Phụ lục 5. Kết quả kiểm tra tình hình áp dụng CNTT trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

Phụ lục 6. Kết quả kiểm tra việc phản hồi một số văn bản phục vụ công tác quản lý.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Bùi Văn Chiến

Phụ lục 02.

**BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2023**

(ÁP DỤNG CHO CÁC BỆNH VIỆN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ)

Bệnh viện: BỆNH VIỆN TRẺ EM HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Trường Chinh, Lãm Hà, quận Kiến An, Hải Phòng

Tuyến trực thuộc: Tỉnh/thành phố

Hạng bệnh viện: Hạng I

Loại bệnh viện: Nhi

TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 79/83 TIÊU CHÍ

2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 95%

3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 340 (Có hệ số: 369)

4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 4.29

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	0	8	39	32	79
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	0.00	10.13	49.37	40.51	79

I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)	
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	5
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	5

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	5
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	5
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	5
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	5
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	5
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	5

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	5
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)	
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	3
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	3
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	5
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	5
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	5
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	5

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	5
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	5
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	3
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	5
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	5
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)	
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	4
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	4
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	4
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	5
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	5
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	5
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	5
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	5
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	4
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	4
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	5
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	4

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	4
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	4
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	5
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	4
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	4
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	4
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	5
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	5
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	4
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	4
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)	
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	3
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	4
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	4
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)	
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	4
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	5
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	5
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	5
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2023
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA	
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	0
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	0
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	0
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	5

II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)	0	0	1	6	11	4.56	18
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	0	0	1	1	4	4.50	6
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	0	3	2	4.40	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	0	2	5.00	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	0	0	0	2	3	4.60	5
PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)	0	0	4	2	8	4.29	14

B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	0	2	1	0	3.33	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	0	0	0	3	5.00	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	0	1	3	4.75	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	2	0	2	4.00	4
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)	0	0	1	25	9	4.23	35
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	0	0	0	2	0	4.00	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	0	0	2	4	4.67	6
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	0	0	0	4	1	4.20	5
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	0	0	2	1	4.33	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	0	0	0	4	1	4.20	5
C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	0	0	0	4	2	4.33	6
C10. Nghiên cứu khoa học (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)	0	0	2	6	3	4.09	11
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	2	0	3.67	3
D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)	0	0	0	4	1	4.20	5

D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	0	1	0	2	4.33	3
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA	0	0	0	0	1	5.00	1
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	0	0	0	0	0	0	

III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN

Bệnh viện đã có quyết định số 1629/ QĐ -BVTE thành lập đoàn kiểm tra chất lượng bệnh viện do PGS.TS Bùi Văn Chiến- Giám đốc bệnh viện làm trưởng đoàn kiểm tra với 06 tổ kiểm tra từng chuyên đề với nhóm tiêu chí theo gợi ý của công văn số 1158/KCB- QLCL ngày 05/12/2013 về việc " Hướng dẫn kiểm tra bệnh viện năm 2013" của Cục quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế .

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra và hoàn thành theo Bộ tiêu chí trong 02 ngày .

Số lượng tiêu chí áp dụng 79/83 tiêu chí, chiếm khoảng 95 phần trăm . Có 04 tiêu chí không áp dụng là

- A4.4: Bệnh viện không áp dụng chủ trương xã hội hóa.
- E1.1, E1.2, E1.3 bệnh viện không có chuyên khoa sản nên không áp dụng các tiêu chí này.

Tổng số điểm các tiêu chí áp dụng là 340 điểm.

- Điểm trung bình các tiêu chí áp dụng là 4,29 điểm.
- Các tiêu chí đạt mức 1:0 (0%)
- Các tiêu chí đạt mức 2: 0 (0%).
- Các tiêu chí đạt mức 3:8 (10,13%).
- Các tiêu chí đạt mức 4: 39 (49,37%).
- Các tiêu chí đạt mức 5: 32 (40,51%).

V. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

Điểm trung bình năm 2023 bệnh viện đạt được là 4.29 điểm.

Các nhóm tiêu chí đạt điểm cao:

- Nhóm tiêu chí chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn người bệnh.

- Nhóm tiêu chí điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh
- Nhóm tiêu chí môi trường chăm sóc người bệnh.
- Nhóm tiêu chí quyền và lợi ích người bệnh
- Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn
- Nhóm tiêu chí cung ứng và sử dụng thuốc.
- Các tiêu chí luôn luôn được chú trọng, duy trì và nâng cao.
- B3.4: Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn
- B4.4: Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận
- A1.2: Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật
- B3.1: Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế
- C2.1: Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học
- C4.3: Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay
- D3.1: Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện
- Các tiêu chí nâng điểm so với năm 2022:

• **Từ mức 4 lên mức 5**

- A1.3: Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh
- A2.4: Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý
- A3.2: Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp
- A4.5: Người bệnh có ý kiến phản nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời
- C4.4: Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện
- D3.2: Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện

• **Từ mức 3 lên mức 4**

- C1.2 Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ
- C3.2 Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn
- C7.5 Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện

VI. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Tiêu chí xuống điểm so với năm 2022: Không có

VII. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

- Nhóm tiêu chí chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn người bệnh
- Nhóm tiêu chí điều kiện chăm sóc người bệnh



- Nhóm tiêu chí chất lượng nguồn nhân lực
- Nhóm tiêu chí về phòng ngừa sự cố và khắc phục

VIII. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

- Thực hiện hàng tháng , giám sát thường xuyên
- Kiểm tra, đánh giá theo quý

IX. KẾT LUẬN, CAM KẾT CỦA BỆNH VIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Thực hiện chỉ đạo của Sở y tế về công tác kiểm tra bệnh viện năm 2023 dựa theo "Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng Bệnh viện" của Bộ y tế. Bệnh viện Trẻ em đã thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức triển khai tự kiểm tra bệnh viện, kết quả đạt được 4,29. Bệnh viện cam kết thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ, chú trọng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tiếp tục cải tiến chất lượng bệnh viện.